

Số: 311 /2020/CBTT-TAS.AIRS

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Đồng kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO

Mã chứng khoán: AST

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, Tòa nhà N02 – T1, khu Đoàn ngoại giao, phố Đỗ Nhuận, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 – 3587 6683

Fax: 024 – 3587 6678

Người được ủy quyền công bố thông tin: ông Đào Tiên Dương

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco công bố Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2020 số 310/2020/BC-Tas.Airs ngày 28/07/2020 của Công ty.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco vào ngày 28/07/2020.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu gửi kèm:

Báo cáo tình hình quản trị số 310/2020/BC-Tas.Airs ngày 28/07/2020.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Thư ký HĐQT, VT

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
THÀNH VIÊN HĐQT**



Đào Tiên Dương

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, toà nhà N02-T1 khu Đoàn Ngoại giao, phố Đỗ Nhuận, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3587 6683 - Fax: (84-24) 3587 6678
- Email: hotmail@tasecoairs.vn
- Vốn điều lệ: 450.000.000.000 VND (bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: AST

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ | 26/06/2020 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo của ban TGD về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh 2020. (Theo nội dung Báo cáo số 01/2020/BC-TGD-AST ngày 25/06/2020 đính kèm).- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng năm 2020. (Theo nội dung Báo cáo số 01/2020/BC-HĐQT-AST ngày 25/06/2020 đính kèm).- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 (Theo nội dung Báo cáo 01/2020/BC-BKS-AST ngày 25/06/2020).- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán (Theo nội dung Tờ trình số 01/2020/TTr-HĐQT ngày 25/06/2020 đính kèm).- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 (Theo nội dung Tờ trình số 02/2020/TTr-HĐQT ngày 25/06/2020 đính kèm).- Thông qua Tờ trình chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2019; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 (Theo nội dung Tờ trình số 03/2020/TTr-HĐQT ngày 25/06/2020 đính kèm). |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 (Theo nội dung Tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT ngày 25/06/2020 đính kèm). - Thông qua Tờ trình Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đầu tư (Theo nội dung Tờ trình số 05/2020/TTr-HĐQT ngày 25/06/2020 đính kèm). - Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Đặng Kim Ngân (Theo nội dung Tờ trình số 06/2020/TTr-HĐQT ngày 25/06/2020 đính kèm). - Bầu Bà Phạm Thị Kiều Trang làm thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017-2022. |

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------|--|---------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------|----------------------------------|
| 1 | Phạm Ngọc Thanh | Chủ tịch HĐQT | 11/04/2017 | 03/03 | 100% | |
| 2 | Nguyễn Minh Hải | Phó chủ tịch HĐQT | 11/04/2017 | 03/03 | 100% | |
| 3 | Lê Anh Quốc | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | 11/04/2017 | 03/03 | 100% | |
| 4 | Đào Tiến Dương | Thành viên HĐQT | 11/04/2017 | 03/03 | 100% | |
| 5 | Lars Kjaer | Thành viên HĐQT | 23/11/2017 | 03/03 | 100% | |
| 6 | Seon Han Bae | Thành viên HĐQT | 07/12/2019 | 03/03 | 100% | |
| 7 | Lê Đức Long | Thành viên HĐQT độc lập | 07/12/2019 | 03/03 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco đã thực hiện giám sát thường xuyên đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý để đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty được tuân thủ đúng các quy định pháp luật; các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT. Theo đó, HĐQT quyết định và giám sát các nội dung sau:

- Hoạt động kinh doanh và việc thực hiện các chương trình hành động nhằm thực hiện kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2020;

- Hội đồng quản trị đã ban hành nghị quyết công nhận hoạt động của Công ty lâm vào tình trạng Bất khả kháng, đồng thời, HĐQT uỷ quyền cho Tổng giám đốc Công ty triển khai các biện pháp ứng phó với dịch Covid-19;
- Phê duyệt việc gia hạn thời gian họp và kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Phê duyệt việc uỷ quyền cho Tổng giám đốc quyết định đầu tư;
- Thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước, cán bộ nhân viên theo quy định của pháp luật;
- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh;

HĐQT thấy rằng, trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công, đưa ra các biện pháp ứng phó linh hoạt với tình hình dịch bệnh, đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT do chưa cần thiết nên không phát sinh hoạt động này.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|---|
| 1 | 01A/2020/NQ-HĐQT | 13/04/2020 | Công nhận Công ty đã lâm vào tình trạng Bất khả kháng và Ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các biện pháp ứng phó |
| 2 | 01B/2020/NQ-HĐQT | 13/04/2020 | Phê duyệt việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 |
| 3 | 02/2020/NQ-HĐQT | 12/05/2020 | Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 |
| 4 | 03/2020/NQ-HĐQT | 15/06/2020 | Phê duyệt việc uỷ quyền cho Ban Tổng giám đốc quyết định đầu tư |

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------|------------|--------------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1. | Trần Thị Loan | Trưởng ban | 11/04/2017 | 02/02 | 100% | |

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|------------|--------------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 2. | Nguyễn Thị Hường | Thành viên | 11/04/2017 | 02/02 | 100% | |
| 3. | Đặng Kim Ngân | Thành viên | 23/11/2017 | 01/02 | 50% | (*) |
| 4. | Phạm Thị Kiều Trang | Thành viên | 26/06/2020 | 01/02 | 50% | (*) |

(*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/NQ-DHĐCĐ ngày 26/06/2020, miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS đối với bà Đặng Kim Ngân từ ngày 26/06/2020 và bầu bà Phạm Thị Kiều Trang làm thành viên BKS từ ngày 26/06/2020.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua việc tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp và làm việc định kỳ với Ban Tổng Giám đốc và Trưởng các Phòng ban của Công ty; trực tiếp làm việc, kiểm tra hồ sơ, sổ sách kế toán của Công ty, qua đó góp ý trực tiếp hoặc kiến nghị bằng văn bản về những vấn đề liên quan với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát được thông tin về các chương trình làm việc của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc; được mời tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp quan trọng của Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát chủ động trao đổi, làm việc với thường trực Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý, các đơn vị thành viên về những vấn đề có liên quan nhằm thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thông tin, hợp tác tích cực và đầy đủ với Ban kiểm soát, giúp Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra. Những đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát đều được Ban Tổng Giám đốc và Trưởng các bộ phận, và các đơn vị thành viên tiếp thu.

4. Hoạt động khác của BKS

Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát tổ chức các cuộc kiểm tra, làm việc với các bộ phận chuyên môn của Công ty như Phòng Kế toán, Phòng Kế hoạch đầu tư, Phòng Nhân sự hành chính và Phòng Kinh doanh của Công ty để nắm được tình hình, hiệu quả hoạt động, kiểm tra phát hiện những sai sót và chấn chỉnh kịp thời.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| S T T | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-------------|---|--|---|------------------------------------|---|--|---|------------------------------------|
| 1 | Phạm Ngọc Thanh | | Chủ tịch HĐQT | | | 11/04/2017 | | |
| 2 | Nguyễn Minh Hải | | Phó chủ tịch HĐQT | | | 11/04/2017 | | |
| 3 | Lê Anh Quốc | | Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc | | | 11/04/2017 | | |
| 4 | Đào Tiến Dương | | Thành viên HĐQT | | | 11/04/2017 | | |
| 5 | Lars Kjaer | | Thành viên HĐQT | | | 23/11/2017 | | |
| 6 | Seon Han Bae | | Thành viên HĐQT | | | 07/12/2019 | | |
| 7 | Lê Đức Long | | Thành viên HĐQT độc lập | | | 07/12/2019 | | |
| 8 | Nguyễn Quang Huy | | Phó Tổng Giám đốc | | | 01/10/2015 | | |
| 9 | Nguyễn Thị Thanh Phương | | Phó Tổng Giám đốc | | | 22/01/2016 | | |
| 10 | Vũ Minh Tuấn | | Phó Tổng Giám đốc | | | 01/08/2018 | | |
| 11 | Hoàng Thị Sáng | | Phó Tổng Giám đốc | | | 11/04/2019 | | |
| 12 | Trần Thị Loan | | Trưởng BKS | | | 11/04/2017 | | |
| 14 | Nguyễn Thị Hường | | Thành viên BKS | | | 11/04/2017 | | |
| 15 | Đặng Kim Ngân | | Thành viên BKS | | | 23/11/2017 | 26/06/2020 | Miễn nhiệm chức vụ TV BKS |
| 16 | Phạm Thị Kiều Trang | | Thành viên BKS | | | 26/06/2020 | | |
| 17 | Đào Ngọc Thiết | | Kế toán trưởng | | | 30/01/2018 | | |
| 18 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Thăng Long | | Công ty mẹ | | | 28/09/2015 | | |
| 19 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco Đà Nẵng | | Công ty con | | | 07/12/2016 | | |
| 20 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco Sài Gòn | | Công ty con | | | 07/12/2016 | | |

| S T T | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-------------|--|--|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|
| 21 | Công ty TNHH MTV Taseco Oceanview Đà Nẵng | | Công ty con | | | 07/12/2016 | | |
| 22 | Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền thông Taseco | | Công ty con | | | 29/08/2017 | | |
| 23 | Công ty TNHH Hàng miễn thuế Jalux Taseco | | Công ty con | | | 12/03/2019 | | |

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức):*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Không có giao dịch.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có giao dịch.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|-----------------|--|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| 1 | Phạm Ngọc Thanh | | Chủ tịch HĐQT | | | 125.000 | 0,28 | |
| | Phạm Thanh Kỳ | | Bổ ruột | | | 0 | 0 | |

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|---|--|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| | Trịnh Thị Nụ | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |
| | Đoàn Thị Phương Thảo | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Đoàn Khánh Linh | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Đoàn Gia Linh | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Đoàn Ngọc Linh | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Đoàn Mỹ Linh | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Đoàn Bảo Linh | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Đoàn Thanh Quang | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Thanh Hà | | Anh trai | | | 6.250 | 0,014 | |
| | Phạm Anh Tuấn | | Anh trai | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Hùng Sơn | | Anh trai | | | 0 | 0 | |
| | Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không Thăng Long | | Chủ tịch HĐQT | | | 22.950.000 | 51 | |
| | CTCP Đầu tư Khai thác Nhà ga quốc tế Đà Nẵng | | Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco | | Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0 | |
| 2 | Nguyễn Minh Hải | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | 62.500 | 0,14 | |
| | Lưu Thị Liên | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |
| | Đào Vân Trang | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Đào Anh Thư | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Đào Thu Linh | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Minh Phương | | Chị gái | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Minh Ngọc | | Chị gái | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Minh Tuấn | | Em trai | | | 0 | 0 | |

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|----------|---|--|---|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| | Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không Thăng Long | | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 22.950.000 | 51 | |
| | Công ty Cổ phần dịch vụ Suất ăn hàng không Việt Nam | | Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty TNHH Hàng miễn thuế Jalux Taseco | | Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên | | | 0 | 0 | |
| | Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Lê Anh Quốc | | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc | | | 62.500 | 0,14 | |
| | Lê Thị Minh Nguyệt | | Mẹ | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Huệ Khanh | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Lê Huy Khôi | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Lê Long Kỳ | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Lê Anh Tuấn | | Anh trai | | | 0 | 0 | |
| | Lê Thị Thu Diệu | | Em gái | | | 500 | 0,001 | |
| | Lê Anh Tài | | Em trai | | | 0 | 0 | |
| 3 | Lê Thị Xuân Hoa | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không Thăng Long | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | 22.950.000 | 51 | |
| | Công ty Cổ phần Thương mại và Phát triển Đô thị Quốc tế | | Tổng Giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | Công ty CP Đầu tư Truyền thông Taseco | | Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco Sài Gòn | | Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty TNHH Hàng miễn thuế Jalux Taseco | | Thành viên Hội đồng thành viên | | | 0 | 0 | |

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|---|--|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| 4 | Đào Tiến Dương | | Thành viên HĐQT | | | 37.500 | 0,083 | |
| | Đào Tiên Dũng | | Bố ruột | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Bình | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Thanh Phương | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Đào Tiến Bảo | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Đào Minh Thu | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Đào Tiến Cường | | Em trai | | | 0 | 0 | |
| | Đào Tuyết Lan | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không Thăng Long | | Phó Tổng Giám đốc | | | 22.950.000 | 51 | |
| | Công ty Cổ phần Taseco Invest | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| 5 | Lars Kjaer | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Liza Zetterstroem | | Chị | | | 0 | 0 | |
| | Peter Kjaer | | Con | | | 0 | 0 | |
| | Julie Svingen Kjaer | | Con | | | 0 | 0 | |
| | Private Equity New Markets K/S | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | Private Equity New Markets II K/S | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | PENM III Germany GmbH & Co. KG | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | PENM IV Germany GmbH & Co. KG | | Phó Tổng Giám đốc | | | 7.526.590 | 16,726 | |

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|----------------------|---|--|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| | Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần Hóa chất Á Châu | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần Chế biến Dừa Á Châu | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần Thực phẩm Gia đình ANCO | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần GTNFoods | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| 6 | Seon Han Bae | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Song I Chai | | Mẹ | | | 0 | 0 | |
| | Eun Joo Choi | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Byungjin Bae | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Yun Han Bae | | Chị gái | | | 0 | 0 | |
| | Mi Han Bae | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Jin Han Bae | | Anh trai | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần Công nghệ sinh học dược Nanogen | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty cổ phần thủy sản Việt Úc | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | STIC Pan-Asia 4th Industry Growth Private Equity Fund | | Thành viên chủ chốt | | | 4.500.000 | 10 | |
| STIC Investments Inc | | Partner | | | 0 | 0 | | |
| 7 | Lê Đức Long | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Lê Đức Kha | | Bố | | | 0 | 0 | |
| | Mai Thị Bằng | | Mẹ | | | 0 | 0 | |

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|---|--|-----------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| | Nguyễn Thị Mai | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Lê Nguyễn Nhật Minh | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Lê Nguyễn Thùy Linh | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Lê Đức Phương | | Anh trai | | | 0 | 0 | |
| | Công ty TNHH thương mại và sản xuất Minh Việt | | Giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | Công ty TNHH Cầu Vồng Việt | | Sáng lập viên, Giám đốc điều hành | | | 0 | 0 | |
| 8 | Nguyễn Quang Huy | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Quang Giám | | Bố ruột | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Kim Thanh | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Anh Thư | | Con | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thanh Tú | | Con | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Thúy Nga | | Chị gái | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Thu Hằng | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| 9 | Nguyễn Thị Thanh Phương | | Phó Tổng Giám đốc | | | 21.250 | 0,047 | |
| | Đình Thị Phi | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Quốc Thịnh | | Chồng | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Khánh An | | Con | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Thanh Hương | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Ngọc Chương | | Em trai | | | 0 | 0 | |
| | Công ty CP Đầu tư Truyền thông Taseco | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| 10 | Vũ Minh Tuấn | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | Vũ Văn Tín | | Bố ruột | | | 0 | 0 | |

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|---|--|------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| | Trần Thị Thịnh | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Thị Bích Thắm | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Vũ Nguyên Vũ | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Vũ Bảo Thư | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Vũ Minh Thành | | Em trai | | | 0 | 0 | |
| | Vũ Thị Kim Thanh | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco Đà Nẵng | | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | Công ty TNHH MTV Taseco Oceanview Đà Nẵng | | Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0 | |
| 11 | Hoàng Thị Sáng | | Phó Tổng giám đốc | | | 0 | 0 | |
| | Hoàng Văn Nhung | | Bố ruột | | | 0 | 0 | |
| | Vũ Thị Quang | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |
| | Đoàn Ngọc Bình | | Chồng | | | 0 | 0 | |
| | Đoàn Tâm Anh | | Con gái | | | 0 | 0 | |
| | Đoàn Quang Tuấn | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Hoàng Thị Tươi | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Hoàng Đức Toàn | | Em trai | | | 0 | 0 | |
| | Hoàng Thị Tâm | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco Đà Nẵng | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco Sài Gòn | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0 | |
| 12 | Trần Thị Loan | | Trưởng Ban kiểm soát | | | 30.000 | 0,067 | |
| | Trần Thị Văn | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|---|--|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| | Nguyễn Thanh Sơn | | Chồng | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Hồng Phúc | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Hồng Chuyên | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Trần Thị Oanh | | Chị gái | | | 0 | 0 | |
| | Trần Thị Yên | | Chị gái | | | 0 | 0 | |
| | Trần Thị Liên | | Chị gái | | | 12.500 | 0,028 | |
| | Trần Thị Ngoan | | Em gái | | | 0 | 0 | |
| | Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không Thăng Long | | Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng | | | 22.950.000 | 51 | |
| | CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco Đà Nẵng | | Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0 | |
| 13 | Nguyễn Thị Hương | | Thành viên Ban Kiểm soát | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Chí Nam | | Bố ruột | | | 0 | 0 | |
| | Trần Thị Hiền | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Việt Cường | | Chồng | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Xuân Phúc | | Con trai | | | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Chí Huỳnh | | Em trai | | | 0 | 0 | |
| 14 | Phạm Thị Kiều Trang | | Thành viên BKS | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Thanh Tùng | | Bố | | | 0 | 0 | |
| | Kiều Thị Bích | | Mẹ | | | 0 | 0 | |
| | Đình Văn Giao | | Chồng | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Thanh Đoàn | | Anh trai | | | 0 | 0 | |
| 15 | Đào Ngọc Thiết | | Kế toán trưởng | | | 0 | 0 | |
| | Đào Văn Thìn | | Cha ruột | | | 0 | 0 | |
| | Phạm Thị Quý | | Mẹ ruột | | | 0 | 0 | |

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| | Trần Thùy Phương | | Vợ | | | 0 | 0 | |
| | Đào Ngọc Diệp | | Con | | | 0 | 0 | |
| | Đào Khôi Nguyên | | Con | | | 0 | 0 | |

Ghi chú: Số liệu thống kê về cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại thời điểm ngày 30/06/2020.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|-------------------------------|---|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | PENM IV Germany GmbH & Co. KG | Công ty có ông Lars Kjaer (thành viên HĐQT) làm Phó TGD | 7.242.500 | 16,094 | 7.526.590 | 16,726 | Mua |
| 2 | Vũ Minh Tuấn | Phó TGD | 2.500 | 0,006 | 0 | 0 | Bán |
| 3 | Trần Thị Loan | Trưởng BKS | 53.750 | 0,119 | 30.000 | 0,067 | Bán |
| 4 | Nguyễn Thị Kim Thanh | Vợ ông Nguyễn Quang Huy (Phó TGD) | 1.250 | 0,003 | 0 | 0 | Bán |
| 5 | Lê Thị Thu Diệu | Em gái ông Lê Anh Quốc (Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD) | 0 | 0 | 500 | 0,001 | Mua |

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Ngọc Thanh